

Số: 05/2013/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 18 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận các danh hiệu
trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng, ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP, ngày 27 tháng 4 năm 2012, của Chính phủ, quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, ngày 15 tháng 4 năm 2010, của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL, ngày 10 tháng 10 năm 2011, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

Căn cứ Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL, ngày 02 tháng 12 năm 2011, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BVHTTDL, ngày 18 tháng 01 năm 2012, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 40/TTTr-SVHTTDL ngày 04 tháng 01 năm 2013 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 1843/BC-STP ngày 19 tháng 12 năm 2012 về thẩm định dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận các danh hiệu trong phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận các danh hiệu trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 02 năm 2013 và đăng báo Cần Thơ chậm nhất là ngày 20 tháng 02 năm 2013; đồng thời, thay thế Quyết định số 680/QĐ-UBND, ngày 12 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục công nhận danh hiệu “Người tốt việc tốt”, “Xã, Phường, Thị trấn văn hóa”, “Cơ quan, đơn vị có đời sống văn hóa tốt”, “Trường học văn minh”, “Chợ văn minh” trên địa bàn thành phố.

2. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(đã ký)
Nguyễn Thanh Sơn**

- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- TT. UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Báo Cần Thơ;
- Trung tâm Công báo; Cổng TTĐT;
- Lưu: VT.HPhuoc

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận các danh hiệu
trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 05/2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2013
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Khu vực văn hóa”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”, “Người tốt việc tốt”, “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa”, “Trường học văn minh”, “Chợ văn minh” (sau đây gọi chung là các danh hiệu văn hóa) trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (TĐĐKXDĐSVH) trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Các cá nhân, gia đình, ấp, khu vực, xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, chợ được công nhận danh hiệu văn hóa, văn minh quy định tại Điều 1, bao gồm:

- a) Công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc, học tập trên địa bàn thành phố;
- b) Các hộ gia đình công dân Việt Nam, hiện đang sinh sống trên địa bàn thành phố;
- c) Các ấp, khu vực, xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố;
- d) Các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, hành chính sự nghiệp, các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố;
- đ) Các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, cơ sở dạy nghề và tương đương (kể cả các trường, trung tâm, cơ sở dạy nghề ngoài công lập) trên địa bàn thành phố;
- e) Các chợ trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc xét và công nhận

Việc công nhận các danh hiệu văn hóa, văn minh trong phong trào TĐĐKXDĐSVH phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục.

Chương II

DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”, “ẤP VĂN HÓA”, “KHU VỰC VĂN HÓA”, “XÃ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI”, “CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”, “ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”, “DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”

Điều 4. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Khu vực văn hóa”

Tổ chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

Điều 5. Danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

1. Tổ chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

2. Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới còn phải đạt các tiêu chí:

- a) Đảng bộ được công nhận “Trong sạch vững mạnh” hai năm liên tục trở lên;
- b) Đạt ba nội dung (không tội phạm, không ma túy, không mại dâm).

3. Ngoài các điều kiện quy định tại khoản 3, Điều 7 Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL, ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” thì điều kiện, thủ tục không được công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, kể từ năm công nhận, nếu vi phạm một trong các quy định sau:

- a) Có ba năm trong 5 năm Đảng bộ không đạt “Trong sạch, vững mạnh”;

b) Có ba năm trong 5 năm không đạt 03 nội dung (Không tội phạm, không ma túy, không mại dâm).

Điều 6. Danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”

Tổ chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2012/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

Chương III

DANH HIỆU “NGƯỜI TỐT VIỆC TỐT”, “XÃ VĂN HÓA”, “PHƯỜNG VĂN HÓA”, “THỊ TRẤN VĂN HÓA”, “TRƯỜNG HỌC VĂN MINH”, “CHỢ VĂN MINH”

Mục 1

TIÊU CHUẨN XÉT VÀ CÔNG NHẬN

Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu “Người tốt việc tốt”

Người tốt việc tốt phải đạt ít nhất hai trong các tiêu chuẩn sau đây:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân:
 - a) Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân, góp phần cùng địa phương hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế xã hội;
 - b) Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, có mối quan hệ tốt với chính quyền, cộng đồng, láng giềng, gia đình;
 - c) Việc làm của bản thân được mọi người công nhận là tấm gương sáng, động viên những người xung quanh noi theo.
2. Xây dựng gia đình văn hóa:

Là thành viên nòng cốt, xây dựng gia đình đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa” ba năm liên tục, nổi bật trong ấp, khu vực.
3. Tích cực góp phần xây dựng ấp, khu vực, cơ quan, đơn vị về mọi mặt:
 - a) Đóng góp công, tiền, cơ sở vật chất để thực hiện các công trình phúc lợi xã hội;
 - b) Vận động toàn dân đoàn kết, hòa giải, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, cơ quan, đơn vị;
 - c) Vận động mọi người tích cực phòng chống tội phạm, phòng chống các tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn giao thông, vệ sinh môi trường;
 - d) Giúp đỡ người hoạn nạn, khó khăn.
4. Có hành động dũng cảm vì lợi ích chính đáng của công dân, vì lợi ích chung của công dân.
5. Vượt khó đi lên trong cuộc sống:
 - a) Đạt kết quả tốt trong làm kinh tế, học tập, công tác bằng nỗ lực chân chính;
 - b) Phấn đấu học tập để đỗ đạt cao, làm nòng cốt xây dựng gia đình hiếu học và giúp đỡ người khác cùng học tập tiến bộ.

Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu “Xã văn hóa”

1. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:
 - a) Đáng bộ được công nhận “Trong sạch vững mạnh” hai năm liên tục trở lên;
 - b) Đạt ba nội dung (không tội phạm, không ma túy, không mại dâm);
 - c) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội;
 - d) Đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh do cấp trên giao hai năm liên tục trở lên;
 - đ) Thực hiện cải cách hành chính và hoạt động có hiệu quả; thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở;
 - e) Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và tổ nhân dân tự quản, đủ số lượng theo quy định và đảm bảo về chất lượng.
2. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển:
 - a) Có đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển; thu nhập bình quân đầu người cao hơn thu nhập bình quân của huyện;
 - b) Tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn tỷ lệ bình quân của huyện;

- c) Tỷ lệ phát triển dân số, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp hơn mức bình quân của thành phố;
- d) Trên 70% ấp không có người sinh con thứ ba trở lên;
- đ) Trên 90% hộ gia đình được sử dụng điện an toàn;
- e) Đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế cấp xã;
- g) Có biện pháp giải quyết tốt số người ăn xin, trẻ em bụi đời, lang thang, cơ nhỡ trên địa bàn.

3. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú:

a) Có hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao đồng bộ từ xã đến các ấp hoạt động thường xuyên, có hiệu quả.

- Xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đối với các xã đã xây dựng Nhà văn hóa kiên cố (từ năm 2012 trở về trước), với diện tích tối thiểu 600m², đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao tại địa phương, có bố trí thư viện hoặc phòng đọc sách, phòng truyền thống, trạm truyền thanh, phòng sinh hoạt câu lạc bộ thì tiếp tục sử dụng nhưng có kế hoạch, đề án xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Có 100% ấp có Nhà thông tin kiên cố, với diện tích tối thiểu 60m². Trong đó, phải được trang trí đầy đủ theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Từng bước xây dựng Nhà văn hóa – Khu thể thao ấp đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Có 100% ấp đạt danh hiệu "Ấp văn hóa", 80% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn "Gia đình văn hóa", 22% hộ gia đình đạt chuẩn "Gia đình thể thao", 90% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn đạt chuẩn văn hóa, 90% trường học, chợ trên địa bàn đạt chuẩn văn minh;

c) Thực hiện tốt nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng, thực hiện tốt công tác giữ gìn và phát huy di sản văn hóa ở địa phương; vận động nhân dân treo ảnh Bác Hồ ở nơi trang trọng trong nhà;

d) Các môn thể thao được thành lập, trang bị các dụng cụ tập luyện cần thiết theo yêu cầu chuyên môn; đội thông tin văn nghệ có chương trình tập luyện, sinh hoạt, phục vụ nhân dân;

đ) Có 100% trẻ em trong độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở đều được đến trường, địa phương được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở;

e) Các tụ điểm sinh hoạt văn hóa, các cơ sở sản xuất, dịch vụ văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn chấp hành tốt các quy định của Nhà nước, bố trí ít nhất 01 bảng quy chế dân chủ, 03 cụm panô (ít nhất 20m²/cụm), đặt ở các khu dân cư, khu hành chính để tuyên truyền nhiệm vụ chính trị.

4. Môi trường, cảnh quan sạch đẹp:

a) Tuyến lộ chính từ trung tâm xã về trung tâm huyện xe 4 bánh lưu thông thuận tiện quanh năm, các tuyến lộ liên ấp, liên xã được cải tạo nâng cấp theo hướng bê tông hóa, nhựa hóa, từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giao thông vận tải trong xây dựng nông thôn mới;

b) Có môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp, không bị ô nhiễm, không còn cầu tiêu, chuồng, trại trên sông, kênh, rạch, ao, mương, không còn nhà ở lụp xụp tạm bợ, không phát sinh nhà sàn trên sông và có kế hoạch, đề án di dời các nhà sàn trên sông hiện có, các hộ gia đình có hố chôn hoặc đốt rác, không đổ rác bừa bãi, không có ao tù nước đọng;

c) Phát động phong trào làm hàng rào bằng cây xanh hoặc vật liệu lâu bền; phong trào xây dựng "Con đường đẹp", có 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ dân có cột cờ và treo cờ đúng theo quy định của địa phương;

d) Ít nhất 85% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh và có nhà tắm, ít nhất 70% hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh.

5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng:

a) Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, số vụ tranh chấp giảm so với năm trước, tỷ lệ hòa giải thành tăng, không có khiếu kiện tập thể vượt cấp;

b) Có 100% ấp xây dựng xong Quy ước, được Ủy ban nhân dân (UBND) huyện phê duyệt và triển khai ra dân thực hiện;

c) Có mô hình hiệu quả giúp nhau làm kinh tế, xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện;

d) Thực hiện tốt công tác xã hội hóa trong xây dựng các công trình phúc lợi công cộng.

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu "Phường văn hóa", "Thị trấn văn hóa"

1. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:

a) Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 1, Điều 8 Quy định này;

b) Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, Ban bảo vệ dân phố phường, thị trấn, Tổ nhân dân tự quản, đủ số lượng theo quy định và đảm bảo về chất lượng.

2. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển:

a) Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại các điểm c, e, g khoản 2, Điều 8 Quy định này;

b) Có đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, thu nhập bình quân đầu người cao hơn thu nhập bình quân của quận, huyện;

c) Tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn tỷ lệ bình quân của quận, huyện;

d) Trên 80% ấp, khu vực không có người sinh con thứ ba trở lên;

đ) Có 100% hộ gia đình được sử dụng điện an toàn.

3. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú:

a) Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại các điểm c, d, đ khoản 3, Điều 8 Quy định này;

b) Có hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao đồng bộ từ phường, thị trấn đến các ấp, khu vực hoạt động thường xuyên, có hiệu quả.

- Xây dựng Nhà văn hóa kiên cố, với diện tích tối thiểu 500m², đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao tại địa phương. Trong đó, bố trí thư viện hoặc phòng đọc sách, phòng truyền thống, trạm truyền thanh, phòng sinh hoạt câu lạc bộ, trung tâm học tập cộng đồng;

- Có 100% ấp, khu vực có Nhà thông tin kiên cố, với diện tích tối thiểu 50m². Trong đó, phải được trang trí thiết chế đầy đủ theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Từng bước xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thể thao phường, thị trấn, Nhà văn hóa – Khu thể thao ấp, khu vực đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Có 100% ấp, khu vực đạt danh hiệu "Ấp văn hóa", "Khu vực văn hóa", 80% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn "Gia đình văn hóa", 22% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn "Gia đình thể thao", 90% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, 90% trường học, chợ đạt chuẩn văn minh;

d) Các tụ điểm sinh hoạt văn hóa, các cơ sở sản xuất, dịch vụ văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn chấp hành tốt các quy định của Nhà nước, bố trí ít nhất 01 bảng quy chế dân chủ, 03 cụm panô (ít nhất 15m²/cụm), đặt ở các khu dân cư, khu hành chính để tuyên truyền nhiệm vụ chính trị.

4. Môi trường, cảnh quan sạch đẹp:

a) Có môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp, không bị ô nhiễm, đường phố, hẻm thông thoáng, được cải tạo nâng cấp theo hướng bê tông hóa, nhựa hóa, có ghi tên đường, tên hẻm, có vỉa hè, biển báo giao thông và hệ thống đèn chiếu sáng;

b) Đảm bảo tốt trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, không còn tình trạng chiếm lòng, lề đường, bến sông, không có cầu tiêu, chuồng, trại trên sông, kênh, rạch, ao, mương, không chiếm vỉa hè để bán hàng, không phát sinh nhà sàn trên sông và có kế hoạch, đề án di dời các nhà sàn trên sông hiện có;

c) Có kế hoạch trồng cây xanh, bố trí nhà vệ sinh công cộng, thùng rác công cộng, xử lý rác thường xuyên, không còn nhà ở lụp xụp tạm bợ;

d) Ít nhất 90% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh và có nhà tắm, ít nhất 80% hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh;

đ) Phát động phong trào xây dựng "Đường đẹp", "Hẻm đẹp", 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ dân có cột cờ và treo cờ đúng theo quy định của địa phương.

5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng:

a) Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại các điểm a, c, d khoản 5, Điều 8 Quy định này;

b) 100% ấp, khu vực xây dựng xong Quy ước, được UBND quận, huyện phê duyệt và triển khai ra dân thực hiện.

Điều 10. Tiêu chuẩn danh hiệu "Trường học văn minh"

1. Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh, sinh viên, giúp các em tự tin trong học tập. Phối hợp thực hiện yêu cầu "3 đủ" để không còn học sinh bỏ học hoặc học sinh yếu kém vì thiếu ăn, thiếu quần áo, thiếu sách vở;

2. Xây dựng trường, lớp sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn;

3. Rèn luyện mục đích, ý chí học tập và kỹ năng sống cho học sinh;

4. Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh;

5. Học sinh, sinh viên tham gia tìm hiểu, bảo quản và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương;

6. Không có giáo viên, học sinh, sinh viên vi phạm pháp luật.

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu "Chợ văn minh"

1. Có nhà lồng chợ hoặc mặt bằng để bố trí các điểm kinh doanh, khu vực dịch vụ (nhà, chỗ giữ xe, khu ăn uống và các dịch vụ khác) hợp lý, tạo mỹ quan khu vực chợ; có bảng tên đặt nơi trang trọng; có bảng nội quy chợ đặt nơi thích hợp; ban điều hành chợ có văn phòng làm việc ổn định; đạt các tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

2. Đảm bảo trật tự an toàn phòng, chống cháy, nổ:

- Có Đội phụ trách hoạt động thường xuyên và hiệu quả về phòng, chống cháy, nổ. Có trang bị các phương tiện, dụng cụ, biển báo về phòng, chống cháy, nổ và lối thoát hiểm theo quy định;
- Không xảy ra tình trạng móc túi và không có người ăn xin lang thang tại khu vực chợ.

3. Đảm bảo vệ sinh môi trường:

a) Có hệ thống thoát nước và đảm bảo khu vực chợ khô ráo, có thùng chứa rác, nhà vệ sinh công cộng;

b) Có lực lượng thu gom rác mỗi ngày;

c) Đối với hàng hóa là thực phẩm phải đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh, an toàn thực phẩm và ghi rõ thời gian sử dụng trên bao bì đóng gói, không bố trí khu vực ăn uống hoặc thức ăn đã nấu chín chung với thực phẩm tươi sống (thịt, cá...). Nếu là nông sản, thực phẩm ở dạng tươi hoặc sơ chế không có bao bì đóng gói sẵn thì phải qua chọn lọc, phân loại, ghi rõ xuất xứ, phải đảm bảo về số lượng, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và thời hạn sử dụng theo quy định của Nhà nước.

4. Thực hiện văn minh thương mại:

a) Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi chợ phải niêm yết giá bán đúng theo giá đã niêm yết hàng hóa, phải có bao bì, nhãn hiệu (thương hiệu) rõ ràng; không treo, móc, dán các loại pa nô, áp phích, biển hiệu hàng hóa, dịch vụ cản trở tầm nhìn, lối đi và quảng cáo sai quy định;

b) Trung thực trong kinh doanh, không nói thách, không tranh giành, lôi kéo khách hàng, không lừa dối người tiêu dùng, không bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng lậu và vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm. Chấp hành các quy định về kinh doanh, nộp thuế; trật tự an toàn giao thông, đảm bảo vệ sinh môi trường;

c) Bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng. Có phương tiện cân, đong, đo, đếm đúng tiêu chuẩn (đặt ở những vị trí thuận tiện để mọi người mua hàng kiểm tra). Thực hiện đoàn kết, tương trợ trong ngành hàng và các hộ kinh doanh khác trong chợ.

MỤC 2

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT VÀ CÔNG NHẬN

Điều 12. Trình tự, thủ tục xét và công nhận danh hiệu “Người tốt việc tốt”

1. Trình tự đăng ký, xét và công nhận

a) Danh hiệu “Người tốt việc tốt” do Tổ nhân dân tự quản họp dân phát động và bình xét trước ngày 30 tháng 10 hằng năm ở khu dân cư hoặc khi có đề nghị đột xuất;

b) Ban vận động Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” (sau đây gọi tắt là Ban vận động) tập hợp danh sách đề nghị của các Tổ nhân dân tự quản, kiểm tra, đánh giá, bình chọn và lập danh sách đề nghị về Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn trước ngày 10 tháng 11 hằng năm;

c) Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn xem xét ra quyết định công nhận trước ngày 18 tháng 11 hằng năm;

d) Ban vận động áp, khu vực tổ chức công bố quyết định công nhận “Người tốt việc tốt” vào “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11)” hằng năm.

2. Thủ tục công nhận

a) Biên bản họp của Tổ nhân dân tự quản bình xét “Người tốt việc tốt” (có từ 70% trở lên số người tham gia dự họp nhất trí đề nghị), kèm theo danh sách đề nghị công nhận “Người tốt việc tốt”;

b) Biên bản họp của Ban vận động ở khu dân cư xét đề nghị công nhận “Người tốt việc tốt”, kèm theo danh sách đề nghị công nhận “Người tốt việc tốt”;

c) Biên bản họp Ban Chỉ đạo xã, phường, thị trấn xét, công nhận “Người tốt việc tốt”, kèm theo danh sách đề nghị công nhận “Người tốt việc tốt” do Trưởng Ban Chỉ đạo xã, phường, thị trấn ký và đề nghị Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn ra quyết định công nhận “Người tốt việc tốt”;

d) Căn cứ quyết định công nhận “Người tốt việc tốt” hằng năm, Ban Chỉ đạo xã, phường, thị trấn đề nghị Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn ra quyết định công nhận và cấp Giấy công nhận “Người tốt việc tốt” 3 năm;

d) Ban Chỉ đạo xã, phường, thị trấn xét và bình chọn những cá nhân “Người tốt việc tốt” tiêu biểu 3 năm liên tục và đề nghị Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn tặng Giấy khen “Người tốt việc tốt” tiêu biểu.

Điều 13. Trình tự, thủ tục xét và công nhận danh hiệu “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” lần đầu

1. Trình tự đăng ký, xét và công nhận:

a) Ban Chỉ đạo phong trào xã, phường, thị trấn đăng ký xây dựng danh hiệu với quận, huyện;
b) Ban Chỉ đạo phong trào xã, phường, thị trấn có văn bản đề nghị Ban Chỉ đạo phong trào quận, huyện khảo sát, kèm báo cáo kết quả hai (02) năm xây dựng;

c) Ban Chỉ đạo phong trào quận, huyện sau khi khảo sát thực tế, đánh giá có văn bản đề nghị Ban Chỉ đạo phong trào thành phố khảo sát, nhận xét quá trình xây dựng đạt danh hiệu văn hóa và có văn bản thuận cho UBND quận, huyện quyết định công nhận.

2. Thủ tục công nhận:

a) Bảng đăng ký xây dựng danh hiệu do Ban Chỉ đạo phong trào xã, phường, thị trấn ký;

b) Tờ trình của Ban Chỉ đạo phong trào xã, phường, thị trấn gửi Ban Chỉ đạo phong trào quận, huyện khảo sát công nhận “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa”, kèm theo báo cáo của Ban Chỉ đạo xã, phường, thị trấn về quá trình xây dựng đạt chuẩn văn hóa;

c) Tờ trình của Ban Chỉ đạo phong trào quận, huyện đề nghị Ban Chỉ đạo phong trào thành phố khảo sát, nhận xét và góp ý kiến, kèm theo báo cáo của Ban Chỉ đạo xã, phường, thị trấn về quá trình xây dựng đạt chuẩn văn hóa có xác nhận của UBND quận, huyện;

d) Ban Chỉ đạo phong trào thành phố khảo sát, nhận xét và có văn bản đồng ý hoặc không đồng ý cho UBND quận, huyện ra quyết định công nhận danh hiệu “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa”.

Điều 14. Quy trình, thủ tục xét công nhận lại, không công nhận lại và xếp loại danh hiệu “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” hằng năm

1. Quy trình, thủ tục xét công nhận lại và xếp loại hằng năm:

a) Tháng 12 hằng năm, Ban Chỉ đạo phong trào thành phố tiến hành khảo sát để kiểm tra kết quả nâng chất “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa”;

b) Ban Chỉ đạo phong trào thành phố có văn bản xếp loại các “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” trong năm và tổ chức Hội nghị đánh giá phong trào TĐKXĐĐSVH hằng năm.

2. Điều kiện không công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận:

Hằng năm, sau khi xếp loại “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa”. Ban Chỉ đạo phong trào thành phố có văn bản yêu cầu UBND quận, huyện ra quyết định không công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận danh hiệu văn hóa đối với các “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” nếu vi phạm một trong các quy định sau:

a) Hai năm liên tục Đảng bộ không đạt “Trong sạch, vững mạnh”;

b) Hai năm liên tục bị xếp loại “Trung bình” trở xuống;

c) Ba năm liên tục không đạt ba nội dung (Không tội phạm, không ma túy, không mại dâm).

3. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn việc kiểm tra, đánh giá, chấm điểm và xếp loại “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” hằng năm.

Điều 15. Trình tự, thủ tục xét và công nhận, không công nhận lại danh hiệu “Trường học văn minh” hằng năm

1. Trình tự đăng ký, xét và công nhận:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND quận, huyện tổ chức phát động xây dựng “Trường học văn minh” cho tất cả các trường trên địa bàn thành phố;

b) Hiệu trưởng các trường lập phiếu đăng ký xây dựng “Trường học văn minh” gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND quận, huyện vào đầu năm học;

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm tập hợp tất cả các phiếu đăng ký của các trường do Sở trực tiếp quản lý và các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn; UBND quận, huyện chịu trách nhiệm tập hợp tất cả các phiếu đăng ký của trường do quận, huyện trực tiếp quản lý.

2. Thủ tục công nhận:

a) Cuối năm học, hiệu trưởng báo cáo kết quả xây dựng “Trường học văn minh” và tự đánh giá, chấm điểm thi đua, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc UBND quận, huyện theo phân cấp quản lý;

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm tập hợp tất cả các báo cáo kết quả xây dựng “Trường học văn minh” của tất cả các trường do Sở trực tiếp quản lý và các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn; tổ chức khảo sát và xét công nhận “Trường học văn minh”;

c) UBND quận, huyện chịu trách nhiệm tập hợp tất cả các báo cáo kết quả xây dựng “Trường học văn minh” của các trường do UBND quận, huyện trực tiếp quản lý; tổ chức khảo sát và xét công nhận “Trường học văn minh”;

d) Hồ sơ đăng ký, xét và công nhận:

- Phiếu đăng ký xây dựng;
- Báo cáo kết quả xây dựng;

- Biên bản họp xét công nhận “Trường học văn minh” do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thành đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Khuyến học thành phố thực hiện (đối với các trường do Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý); Biên bản họp xét công nhận “Trường học văn minh” do UBND quận, huyện chủ trì (đối với các trường do quận, huyện trực tiếp quản lý).

3. Điều kiện, thủ tục không công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận danh hiệu “Trường học văn minh” hằng năm

a) Căn cứ kết quả bình xét, kiểm tra đánh giá hằng năm, các trường hợp vi phạm những tiêu chuẩn công nhận “Trường học văn minh” sẽ không được công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận. Cấp nào ra quyết định công nhận, cấp đó ra quyết định không công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận;

b) Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND quận, huyện hướng dẫn việc kiểm tra, đánh giá, chấm điểm và xếp loại “Trường học văn minh” hằng năm đối với các trường trực tiếp quản lý.

Điều 16. Trình tự, thủ tục xét và công nhận, không công nhận lại danh hiệu “Chợ văn minh” hằng năm

1. Trình tự, thủ tục đăng ký:

a) UBND quận, huyện phối hợp với Sở Công thương tổ chức phổ biến, phát động thực hiện “Chợ văn minh” đối với các chợ trên địa bàn thành phố;

b) Ban quản lý chợ hoặc đơn vị quản lý khai thác chợ lập phiếu đăng ký xây dựng “Chợ văn minh”, gửi UBND quận, huyện, Sở Công Thương theo dõi chỉ đạo;

c) Phòng Kinh tế quận, Phòng kinh tế hạ tầng huyện chịu trách nhiệm phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Ban quản lý chợ hoặc đơn vị quản lý khai thác chợ tổ chức thực hiện và xây dựng “Chợ văn minh”.

2. Quy trình xét và công nhận:

Tháng 10 hằng năm, Trường ban quản lý chợ hoặc thủ trưởng đơn vị quản lý khai thác chợ báo cáo kết quả xây dựng “Chợ văn minh”, gửi Phòng Kinh tế hoặc Phòng kinh tế hạ tầng để phối hợp với các đơn vị liên quan khảo sát, kiểm tra và đề nghị UBND quận, huyện xem xét quyết định công nhận.

3. Điều kiện, thủ tục không công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận danh hiệu “Chợ văn minh”

a) Căn cứ kết quả bình xét, kiểm tra đánh giá hằng năm, các chợ vi phạm những tiêu chuẩn công nhận “Chợ văn minh” sẽ không được công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận. Cấp nào ra quyết định công nhận, cấp đó ra quyết định không công nhận lại và thu hồi Giấy công nhận;

b) Giao Chủ tịch UBND quận, huyện hướng dẫn việc kiểm tra, đánh giá, chấm điểm và xếp loại “Chợ văn minh” hằng năm.

Mục 3

THẨM QUYỀN, THỜI GIAN CÔNG NHẬN VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 17. Thẩm quyền, thời gian công nhận các danh hiệu

1. “Người tốt việc tốt” do Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn công nhận, được thực hiện hằng năm;

2. “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” do Chủ tịch UBND quận, huyện công nhận, được thực hiện hai (02) năm đối với công nhận lần đầu và hằng năm đối với công nhận lại;

3. “Chợ văn minh”, “Trường học văn minh” thuộc thẩm quyền quận, huyện quản lý do Chủ tịch UBND quận, huyện công nhận, được công nhận hằng năm đối với công nhận lần đầu và công nhận lại;

4. “Trường học văn minh” do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận cho các trường học thuộc thẩm quyền quản lý, được công nhận hằng năm đối với công nhận lần đầu và công nhận lại.

Điều 18. Khen thưởng

1. Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn khen thưởng “Người tốt việc tốt” tiêu biểu.

2. Chủ tịch UBND quận, huyện khen thưởng:
- “Người tốt việc tốt” tiêu biểu đã được UBND xã, phường, thị trấn khen thưởng;
 - “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” lần đầu và được xếp loại tốt hằng năm;
 - “Trường học văn minh”, “Chợ văn minh” lần đầu và được xếp loại tốt hằng năm.
3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo khen thưởng “Trường học văn minh” lần đầu và được xếp loại tốt hằng năm.
4. Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng:
- “Người tốt việc tốt” tiêu biểu hai lần liên tục trở lên và được UBND quận, huyện khen thưởng;
 - “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” lần đầu, được xếp loại tốt hai năm liên tục trở lên;
 - “Trường học văn minh” được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xếp loại tốt ba năm liên tục trở lên và được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo khen thưởng; “Trường học văn minh” được Chủ tịch UBND quận, huyện xếp loại tốt ba năm liên tục trở lên và được Chủ tịch UBND quận, huyện khen thưởng;
 - “Chợ văn minh” được Chủ tịch UBND quận, huyện xếp loại tốt ba năm liên tục trở lên và được Chủ tịch UBND quận, huyện khen thưởng.
5. Mức thưởng:
- Đối với cá nhân tặng thưởng theo quy định tại khoản 1, Điều 75 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
 - Đối với tập thể tặng thưởng theo quy định tại khoản 2, Điều 75 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
 - Kinh phí khen thưởng: Cấp nào khen, ngân sách cấp đó thưởng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Các chế độ hỗ trợ

Hằng năm, ngân sách thành phố dành một phần kinh phí chi hỗ trợ “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” để duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa trên địa bàn.

Điều 20. Mẫu Giấy công nhận

- Giấy công nhận “Gia đình văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Khu vực văn hóa”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” theo quy định mẫu thống nhất của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Giấy công nhận “Người tốt việc tốt”, “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu thống nhất;
- Giấy công nhận “Trường học văn minh”, “Chợ văn minh” do Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Công thương phối hợp với UBND quận, huyện quy định mẫu thống nhất;
- Kinh phí in ấn Giấy công nhận:
 - Kinh phí in ấn Giấy công nhận “Người tốt việc tốt”, “Gia đình văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Khu vực văn hóa”, “Chợ văn minh”, “Trường học văn minh” thuộc quận, huyện quản lý thì sử dụng kinh phí từ quỹ thi đua, khen thưởng của quận, huyện theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 68 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; hoặc sử dụng kinh phí từ phong trào TĐĐKXDĐSVH của địa phương được giao hằng năm;
 - Kinh phí in ấn Giấy công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Xã văn hóa”, “Phường văn hóa”, “Thị trấn văn hóa” do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý thì sử dụng kinh phí từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 68 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; hoặc sử dụng kinh phí từ phong trào TĐĐKXDĐSVH được thành phố giao hằng năm;
 - Kinh phí in ấn Giấy công nhận “Trường học văn minh” do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý thì sử dụng kinh phí từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 68

Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; hoặc sử dụng kinh phí từ phong trào TĐKXDĐSVH được thành phố giao hằng năm.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện, UBND xã, phường, thị trấn và Ban Chỉ đạo phong trào TĐKXDĐSVH các cấp tổ chức triển khai thực hiện Quy định này;

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Thường trực Ban Chỉ đạo phong trào thành phố (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Sơn